

Số: 10/2021/QĐST-DS

Ngày: 01/9/2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
“V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích”**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Quách Trọng Sơn

Thư ký phiên họp: Ông Đỗ Xuân Hải

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông mở phiên họp công khai sơ thẩm giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2021/TLST-VDS ngày 23 tháng 02 năm 2021 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 12/2021/QĐST-VDS ngày 19 tháng 8 năm 2021.

1. *Người yêu cầu:* Anh Phạm Văn T, sinh năm 1991, trú tại: Thôn 07, xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1993, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn 07, xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

- Theo lời khai của anh Phạm Văn T tại đơn yêu cầu ngày 23/02/2021 và trong quá trình tố tụng: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị N kết hôn ngày 06/8/2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Ninh Bình. Trong quá trình chung sống, anh chị có 01 con chung là Phạm Thiên B, sinh ngày 12/7/2014. Sau khi kết hôn, anh T và chị N chung sống tại Thôn 07, xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông, đến tháng 11/2018 chị N bỏ đi khỏi địa phương nhưng không rõ lý do.

Trong quá trình tìm kiếm, anh Phạm Văn T đã thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Nguyễn Thị N trên Đài tiếng nói Việt Nam phát sóng ngày 15/01/2021. Hết thời hạn thông báo tìm kiếm theo quy định của

pháp luật nhưng vẫn không có tin tức gì của chị N. Vì vậy, anh Phạm Văn T làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị N mất tích.

Ngày 01/4/2021 anh Phạm Văn T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Kết quả xác minh trong quá trình giải quyết việc dân sự:*

Công an xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông cung cấp, chị Nguyễn Thị N có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn 07, xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông nhưng chị N đã đi khỏi địa phương từ tháng 11 năm 2018, khi đi không báo với chính quyền địa phương.

- Trong quá trình giải quyết theo yêu cầu của anh T. Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm đối với chị Nguyễn Thị N cụ thể: Thông báo trên Đài tiếng nói Việt Nam phát sóng vào các ngày 02, 03, 04/4/2021 và đăng báo Công lý trên ba số liên tiếp 27, 28, 29 ra các ngày 02, 06, 09/4/2021; đã hết thời hạn thông báo theo quy định nhưng vẫn không có tin tức gì của chị N.

- Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự và nội dung việc dân sự:

Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp: Thẩm phán, thư ký và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án đã thụ lý và giải quyết theo đúng trình tự, thẩm quyền theo quy định.

Về nội dung việc dân sự: Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự và Điều 369, 370, khoản 2 Điều 387, Điều 388, Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, đề nghị chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Văn T.

Về chi phí, lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Phạm Văn T phải nộp chi phí, lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đắk Song nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Anh Phạm Văn T có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đắk Song tuyên bố mất tích đối với chị Nguyễn Thị N, đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú cuối cùng: Thôn 07, xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông, giữa các đương sự không có sự tranh chấp nên đây là việc dân sự và Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông thụ lý và giải quyết việc dân sự là đúng với thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2]. Điều 68 của Bộ luật dân sự quy định.

“Điều 68. Tuyên bố một người mất tích

1. Khi một người biệt tích hai năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự

nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích.

Thời hạn hai năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó; nếu không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng; nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng.”

Theo kết quả của Công an xã N cung cấp xác định chị Nguyễn Thị N bỏ đi từ tháng 11 năm 2018 đến nay không rõ tin tức, nên căn cứ thời hạn cuối cùng chị N được tính từ ngày 01/12/2018 là đúng theo quy định tại Điều 68 của Bộ luật dân sự.

[1.3]. Anh Phạm Văn T đã áp dụng đầy đủ các biện pháp tìm kiếm phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam là đầy đủ theo quy tại Điều 387 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.4]. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã ra quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, đăng báo công lý trong ba số liên tiếp, phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam trong ba ngày liên tiếp là đúng quy định tại Điều 384; Điều 385 và Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song tại phiên tòa là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

[3]. Từ những phân tích trên, Tòa án thấy việc anh Phạm Văn T yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị N mất tích là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật nên cần chấp nhận yêu cầu.

[4]. Về chi phí đăng, phát thông báo: Anh Phạm Văn T phải chịu chi phí đăng, phát thông báo theo quy định tại khoản 2 Điều 385 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[5]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Phạm Văn T phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và Điều 39 và các Điều: 367, 369, 370, 372, 385, 387, 388, 389 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Văn T.

Tuyên bố chị Nguyễn Thị N mất tích.

2. Chi phí đăng, phát thông báo tìm kiếm: Anh Phạm Văn T phải chịu 3.025.000 đồng (*Ba triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) tiền chi phí đăng thông báo trên đài tiếng nói Việt Nam và đăng báo công lý, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 3025.000 đồng (*Ba triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) tại Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Anh Phạm Văn T phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu phí số 0005183 ngày 23/02/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Đắk Nông.

4. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, đương sự vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn này được tính từ ngày nhận được quyết định hoặc ngày được thông báo, niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- THADS huyện S;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Quách Trọng Sơn